**Superior Court of Washington, County of**

***Tòa Thượng Thẩm Washington, Quận***

|  |  |
| --- | --- |
| In the Guardianship/Conservatorship of:*Trong Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ:*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, Individual*Cá Nhân* | **No**.***Số*** **Order Regarding Emergency** **Guardianship/Conservatorship*****Lệnh Liên Quan Đến Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ Khẩn Cấp*****[ ] Close and Discharge** (ORCEC) ***Chấm Dứt và Bãi Nhiệm*** *(ORCEC)***[ ] Extend** (OREEC) ***Gia Hạn*** *(OREEC)***Clerk’s Action Required: 1, 8, 9*****Việc Lục Sự Cần Làm: 1, 8, 9*** |
|  |  |

**Order Regarding Emergency Guardianship/Conservatorship**

***Lệnh Liên Quan Đến Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ Khẩn Cấp***

1. **Summary
*Tóm Tắt***

[ ] Does not apply.

 *Không áp dụng.*

|  |
| --- |
| Date guardian/conservator appointed: *Ngày người giám hộ/người bảo hộ được chỉ định:*Due date for report (*within 45 days)*: *Ngày đến hạn nộp báo cáo (trong vòng 45 ngày):*Date of next review: *Ngày tái xét kế tiếp:*Letters expire on (*within 60 days*): *Thư hết hạn vào (trong vòng 60 ngày):* |

**2. History of Emergency Guardianship/Conservatorship**

 ***Lược Sử Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ Khẩn Cấp***

The emergency guardian/conservator was appointed on (*date*) . The court approved the emergency guardian/conservator’s report on (*date*) .

*Người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp đã được chỉ định vào (ngày)* *. Tòa án đã chấp thuận báo cáo của người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp vào (ngày)*

**3. Approve the Report**

 ***Chấp Thuận Báo Cáo***

[ ] The emergency guardian/conservator’s report should be approved. All actions on behalf of the Individual should be approved.

 *Báo cáo của người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp phải được chấp thuận. Tất cả các hành động thay mặt cho Cá Nhân đều phải được chấp thuận.*

[ ] Other:

 *Khác:*

**4. Extend Emergency Guardianship/Conservatorship**

 ***Gia Hạn Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ Khẩn Cấp***

[ ] Does not apply.

 *Không áp dụng.*

[ ] Extend the emergency [ ] guardian [ ] conservator appointment an additional 60 days.

 *Gia hạn chỉ định [-] người giám hộ khẩn cấp [-] người bảo hộ khẩn cấp thêm 60 ngày.*

**5. Close Emergency Guardianship/Conservatorship**

 ***Chấm Dứt Quyền Giám Hộ/Quyền Bảo Hộ Khẩn Cấp***

[ ] Does not apply.

 *Không áp dụng.*

[ ] Since the entry of the guardian/conservator’s emergency report, the conservatorship bond in the amount of $ with (*insurer)* identified by bond number is in place.

 *Kể từ khi nhập báo cáo khẩn cấp của người giám hộ/người bảo hộ, tiền bảo lãnh về quyền bảo hộ trong số tiền là $*  *với (công ty bảo hiểm)*   *được xác định bằng số của tiền bảo lãnh*   *được đưa vào.*

[ ] The bond should be exonerated.

 *Tiền bảo lãnh phải được miễn trừ.*

[ ] The following blocked accounts should be unblocked at *(name of financial institution and account #)*  .

 *Các tài khoản bị phong tỏa sau đây sẽ được mở tại (tên tổ chức tài chánh và tài khoản #)*

[ ] The emergency case has ended. An *Order Appointing Guardian/Conservator* has been entered in case number

 *Vụ án khẩn cấp đã chấm dứt. Lệnh Chỉ Định Người Giám Hộ/Người Bảo Hộ đã được đưa ra theo số vụ án*

**6. Fees**

 ***Phí***

[ ] The guardian/conservator’s fees in the amount of $ are reasonable and should be approved.

 *Phí người giám hộ/người bảo hộ trong số tiền là $*  *là hợp lý và phải được chấp thuận.*

[ ] Attorney fees in the amount of $ are reasonable and should be approved.

 *Phí luật sư trong số tiền là $*  *là hợp lý và phải được chấp thuận.*

**Ordered.**

***Lệnh.***

**7. Reporting**

 ***Báo Cáo***

[ ] The emergency report is approved and all actions taken by the guardian/conservator are approved.

 *Báo cáo khẩn cấp được chấp thuận và tất cả các vụ án do người giám hộ/người bảo hộ thực hiện đều được chấp thuận.*

[ ]

**8. Extend**

 ***Gia Hạn***

[ ] Does not apply.

 *Không áp dụng.*

[ ] The emergency appointment is extended for 60 days for the: [ ] Guardian and/or
[ ] Conservator.

 *Sự chỉ định khẩn cấp được gia hạn trong 60 ngày cho: [-] Người Giám Hộ và/hoặc
[-] Người Bảo Hộ.*

**The clerk of the court shall** issue letters of guardianship and/or conservatorship valid for 60 days to *(name)* .

***Lục sự tòa án phải*** *cấp phát thư về quyền giám hộ và/hoặc quyền bảo hộ có hiệu lực 60 ngày cho (tên)*

[ ] *(Name)*  must file a *Petition to Appoint a Guardian/ Conservator.*

 *(Tên)*   *để trình nộp Đơn Xin Chỉ Định Người Giám Hộ/Người Bảo Hộ.*

**9. Close**

 ***Chấm Dứt***

[ ] Does not apply.

 *Không áp dụng.*

[ ] The emergency guardianship/conservatorship proceeding of the Individual is completed.

 *Vụ kiện quyền giám hộ/quyền bảo hộ khẩn cấp của Cá Nhân được hoàn tất.*

* The guardian/conservator is discharged.

*Người giám hộ/người bảo hộ được bãi nhiệm.*

* The bond is exonerated and the accounts listed in **5** are unblocked.

*Tiền bảo lãnh được miễn trừ và các tài khoản được liệt kê trong* ***5*** *không còn bị phong tỏa.*

* This emergency case is closed.

*Vụ án khẩn cấp được chấm dứt.*

**10. Fees**

 ***Phí***

[ ] No fees were charged.

 *Không tính phí.*

[ ] The fees in the amount of $  are approved. The fees should be paid from

 *Phí trong số tiền là $*  *được chấp thuận. Phí phải được chi trả từ*

**Dated:**

***Đề ngày:* Judge/Court Commissioner**

 ***Thẩm Phán/Ủy Viên Tòa Án***

Presented by:

*Được trình bày bởi:*

Signature Print Name [ ] WSBA [ ]CPG#

*Chữ Ký*  *Tên Viết In*  *[-] WSBA [-]CPG#*